

BỘ LÂM NGHIỆP-BỘ TÀI
CHÍNH-NGÂN HÀNG
NHÀ NƯỚC-UỶ BAN KẾ
HOẠCH NHÀ NƯỚC
Số: 26/TT-LB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 1981

THÔNG TƯ

LIÊN BỘ LÂM NGHIỆP-UỶ BAN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC-TÀI CHÍNH-NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC SỐ 26/TT-LB

NGÀY 17/7/1981

HƯỚNG DẪN THI HÀNH CHÍNH SÁCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

CÁC VÙNG KINH TẾ LÂM NGHIỆP THEO QUYẾT ĐỊNH

SỐ 95-CP NGÀY 27/3/1980 CỦA HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

(IN TRONG CÔNG BÁO 1980 - SỐ 6-TRANG 119)

Thi hành quyết định số 95-CP ngày 27/3/1980 của Hội đồng Chính phủ về chính sách xây dựng vùng kinh tế mới, để vận dụng phù hợp với tình hình đặc điểm sản xuất kinh doanh lâm nghiệp và công tác định canh định cư. Liên Bộ Lâm nghiệp - Ủy ban Kế hoạch Nhà nước - Tài chính - Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn công tác kế hoạch, quản lý cấp phát và thanh toán, quyết toán vốn đầu tư, vật tư, lương thực... cho xây dựng các vùng kinh tế lâm nghiệp, vùng định canh định cư như sau:

A. NGUYÊN TẮC ĐẦU TƯ

1. Đầu tư phải đồng bộ tập trung dứt điểm, trước hết là đầu tư chiều sâu để củng cố và phát huy hiệu quả kinh tế các cơ sở sản xuất đã có và đang xây dựng; đầu tư cho các vùng sản xuất tập trung chuyên canh: nguyên liệu giấy sợi, trụ mỏ, đặc sản, gỗ lớn xây dựng cơ bản và xuất khẩu theo hướng thâm canh trong trồng rừng và xây dựng cơ sở định canh định cư có chất lượng.

Việc cung cấp vốn và các yếu tố vật chất khác (lao động, vật tư, lương thực...) cho các đơn vị kinh tế lâm nghiệp phải cân đối, đồng bộ, đầy đủ, kịp thời theo kế hoạch đã được duyệt sát với tiến độ sản xuất, xây dựng, bảo đảm tính thời vụ trong sản xuất lâm nghiệp (trồng rừng, khai thác) đồng thời phải quản lý chặt chẽ vốn đầu tư theo đúng quy hoạch, thiết kế, đúng chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước và định mức kinh tế kỹ thuật.

2. Chỉ đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho các đơn vị sản xuất (liên hiệp lâm, công nghiệp, lâm trường, xí nghiệp, hợp tác xã, tập đoàn sản xuất nông, lâm nghiệp, cơ sở định canh định cư...) và các công trình chung cho từng vùng kinh tế lâm nghiệp sau khi đã tiến hành điều tra khảo sát lập quy hoạch thiết kế, hoặc quy hoạch tổng thể được cấp có thẩm quyền xét duyệt và được ghi trong kế hoạch Nhà nước, kế hoạch ngân sách Nhà nước và kế hoạch tín dụng hàng năm.

Các đơn vị kinh tế lâm nghiệp đã có từ trước ngày ra thông tư liên bộ này, chưa có quy hoạch, nhiệm vụ thiết kế được duyệt thì phải có phương hướng sản xuất lâu dài ít nhất 5 năm do Bộ trưởng Bộ Lâm nghiệp phê duyệt (đối với các đơn vị thuộc trung ương quản lý) hoặc chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố phê duyệt (đối với các đơn vị thuộc địa phương quản lý). Sau hai năm kể từ khi cấp phát theo chế độ này phải có quy hoạch, nhiệm vụ thiết kế được cấp có thẩm quyền phê duyệt mới tiếp tục được cấp phát và cho vay.

Đối với các công trình được phép vừa thiết kế vừa thi công (do cấp duyệt nhiệm vụ thiết kế quyết định) thì thi công hạng mục công trình nào phải có thiết kế dự toán hạng mục công trình đó, sau thời hạn từ sáu tháng đến một năm (tùy theo từng loại công trình) kể từ ngày khởi công phải có thiết kế, dự toán toàn bộ công trình, trường hợp đặc biệt nếu kéo dài quá thời hạn trên mà công trình cần phải cho tiếp tục thi công thì phải có văn bản đề nghị của cơ quan chủ quản đầu tư xác định rõ thời hạn phải có đủ các tài liệu về thủ tục đầu tư theo quy định của Nhà nước, mới tiếp tục được cấp phát và cho vay.

3. Trách nhiệm của cơ quan chủ quản đầu tư (Bộ Lâm nghiệp, Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố) phải xác định đúng đắn phương hướng sản xuất để có kế hoạch đầu tư phù hợp với từng vùng từng đơn vị sản xuất (liên hiệp lâm công nghiệp, lâm trường, xí nghiệp, hợp tác xã, tập đoàn sản xuất nông, lâm nghiệp, cơ sở định canh định cư...) và chịu trách nhiệm trước Hội đồng Bộ trưởng về hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

Các đơn vị được đầu tư phải có quyết định thành lập của cấp có thẩm quyền có chủ đầu tư theo quy định của Nhà nước. Chủ đầu tư phải có trách nhiệm sử dụng đất đai, tài nguyên, tiền vốn, vật tư, lương thực, theo đúng quy hoạch, kế hoạch, thiết kế, đúng chính sách, chế độ.

Riêng các cơ sở định canh định cư của đồng bào dân tộc ít người là vùng xa xôi hẻo lánh, đường sá đi lại khó khăn kinh tế chưa phát triển, trình độ quản lý còn thấp, thủ tục đầu tư tuy

có châm chước nhưng cũng phải có các điều kiện sau đây:

- Có kế hoạch xây dựng cơ bản hàng năm được Nhà nước duyệt;
- Có dự toán công trình xây dựng cơ bản: dự toán chi sự nghiệp của cơ sở nhận vốn và có thông báo duyệt vốn của cơ quan chủ quản;
- Có tổ chức bộ máy quản lý vốn.

B. PHẠM VI ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC ĐẦU TƯ VÀ ÁP DỤNG PHƯƠNG THỨC QUẢN LÝ VỐN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 95-CP.

I. CÁC ĐƠN VỊ KINH TẾ QUỐC DOANH VÀ TẬP THỂ DƯỚI ĐÂY ĐƯỢC

ÁP DỤNG ĐẦY ĐỦ CHÍNH SÁCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÙNG KINH TẾ MỚI THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 95-CP.

1. Đối với các đơn vị kinh tế quốc doanh.

Các liên hiệp lâm công nghiệp được quy hoạch thành vùng sản xuất tập trung chuyên canh: nguyên liệu giấy sợi, trụ mỏ, đặc sản, gỗ lớn xây dựng cơ bản và xuất khẩu; các lâm trường quốc doanh trung ương và địa phương khai thác và trồng rừng mới thành lập từ sau ngày có thông tư liên bộ này (dưới đây gọi tắt là vùng kinh tế lâm nghiệp).

2. Đối với các đơn vị kinh tế tập thể.

- Các hợp tác xã, tập đoàn sản xuất nông, lâm nghiệp mới thành lập phải đưa dân từ nơi khác đến được Nhà nước giao đất giao rừng để quản lý kinh doanh xây dựng vùng kinh tế lâm nghiệp nhằm cung cấp sản phẩm cho Nhà nước (dưới đây gọi tắt là hợp tác xã, tập đoàn sản xuất mới thành lập trong vùng).
- Các cơ sở định canh định cư trong cả nước.

II. CÁC ĐƠN VỊ KINH TẾ QUỐC DOANH VÀ TẬP THỂ DƯỚI ĐÂY ĐƯỢC VẬN DỤNG TỪNG PHẦN CỦA CHÍNH SÁCH XÂY DỰNG VÙNG KINH TẾ MỚI THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 95-CP.

1. Đối với các đơn vị kinh tế quốc doanh:

Các lâm trường quốc doanh thành lập trước khi có thông tư liên bộ này, từ nay về sau nếu anh chị em công nhân viên đang làm việc đưa gia đình lên hoặc tuyển thêm người vào mà có đưa gia đình đi theo để xây dựng lâm trường, thì được áp dụng chính sách đối với người lao động và gia đình đi xây dựng vùng kinh tế mới theo các mục II, III, V của quyết định số 95-CP.

2. Đối với các đơn vị kinh tế tập thể:

a. Các hợp tác xã, tập đoàn sản xuất nông, lâm nghiệp đã có trong vùng kinh tế lâm nghiệp trung ương được giao đất giao rừng để quản lý kinh doanh nhằm cung cấp sản phẩm cho Nhà nước, được ngân sách trung ương đầu tư hỗ trợ phần vốn trồng rừng, chăm sóc, tu bổ, cải tạo tái sinh rừng tự nhiên (dưới đây gọi tắt là hợp tác xã, tập đoàn sản xuất đã có trong vùng).

b. Các hợp tác xã, tập đoàn sản xuất nông, lâm nghiệp hiện đã có mà nằm ngoài vùng kinh tế lâm nghiệp trung ương, nếu được địa phương giao đất giao rừng để quản lý kinh doanh nhằm cung cấp nguyên liệu cho nhu cầu địa phương hoặc cho trung ương, được ngân sách địa phương đầu tư hỗ trợ như điểm a trên đây. Tùy theo khả năng tự có của ngân sách địa phương hàng năm mà vận dụng các tiêu chuẩn định mức, đơn giá do Bộ Lâm nghiệp hướng dẫn.

C. PHÂN ĐỊNH NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ.

Để phù hợp với đặc điểm của sản xuất lâm nghiệp, việc quy định nguồn vốn đầu tư vận dụng theo điểm 2, mục II của quyết định số 32-CP ngày 11/2/1977 và điểm 2, mục I của quyết định số 95-CP ngày 27/3/1980 theo các nguyên tắc sau:

- Ngân sách Nhà nước cấp phát vốn xây dựng cơ bản đối với công trình sản xuất, phục vụ sản xuất, đời sống chung trong vùng; các công trình của các đơn vị hành chính, sự nghiệp và cấp phát các chi phí sự nghiệp xây dựng vùng kinh tế lâm nghiệp, định canh định cư.
- Ngân hàng Nhà nước đầu tư cho vay vốn đối với những đơn vị kinh tế quốc doanh lâm nghiệp nào đáp ứng được các điều kiện tính toán được hiệu quả kinh tế và xác định được nguồn vốn trả nợ do Ngân hàng Nhà nước quy định.

I. BẢNG NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH:

1. Vốn đầu tư xây dựng cơ bản.

a. Đối với các công trình phục vụ chung cho vùng kinh tế lâm nghiệp và định canh định cư do Bộ Lâm nghiệp trực tiếp quản lý:

- Các công trình phục vụ sản xuất như công tác thủy lợi đầu mối đến khoảnh; đường giao thông nối liền đường trục chính với khu sản xuất, khu trồng rừng, khu dân cư; đập nước, cầu, kè, cống; xây dựng đường điện (đường dây, cột điện, trạm hạ thế).
- Các công trình phục vụ đời sống như trường học phổ thông cơ sở, nhà trẻ, lớp mẫu giáo, bệnh viện (gồm cả thiết bị bên trong), cửa hàng, bến xe, thư viện, câu lạc bộ, nơi vui chơi giải

trí, công trình cung cấp nước sinh hoạt...

- Các công trình có tính chất hành chính sự nghiệp, nghiên cứu thí nghiệm như trụ sở làm việc, trạm thực nghiệm, đội điều tra quy hoạch...

b. Đối với khu vực kinh tế quốc doanh:

Các lâm trường, xí nghiệp quốc doanh khai thác - trồng rừng - phục vụ trồng rừng (bao gồm cả các lâm trường huyện biên giới phía bắc).

Các lâm trường và các xí nghiệp của quân đội làm kinh tế lâm nghiệp theo quyết định số 381-CP ngày 25/12/1980.

- Các xí nghiệp cơ khí chế tạo xây dựng mới trên hạn ngạch.

- Các đơn vị kinh tế quốc doanh lâm nghiệp hạch toán kinh tế phụ thuộc liên hiệp lâm công nghiệp.

c. Đối với khu vực kinh tế tập thể và định canh định cư:

c.1. Đối với các hợp tác xã, tập đoàn sản xuất mới thành lập trong vùng và cơ sở định canh định cư.

c.1.1. Các công trình khai hoang để trồng rừng, phục vụ trồng rừng, chăm sóc rừng trong ba năm đầu, tu bổ cải tạo rừng tự nhiên.

c.1.2. Các công trình khai hoang xây dựng đồng ruộng, cải tạo đất lần đầu, xây dựng cải tạo đồng cỏ, công trình giao thông thủy lợi trong nội bộ đơn vị.

c.1.3. Các công trình phúc lợi công cộng như nhà trẻ, lớp mẫu giáo, một số phòng học trường phổ thông cơ sở, trạm y tế cơ sở (gồm cả thiết bị bên trong), cửa hàng hợp tác xã mua bán, công trình cung cấp nước sinh hoạt nhằm đáp ứng yêu cầu mở rộng diện tích và tăng thêm lao động.

c.1.4. Trụ sở làm việc, nhà hội họp.

Riêng đối với cơ sở của đồng bào định canh định cư ngoài các khoản được ngân sách Nhà nước đầu tư hỗ trợ như điểm c.1 trên đây còn được trợ cấp một lần các chi phí trồng cây dài ngày, cây đặc sản và chi phí xây dựng chuồng trại chăn nuôi tập thể.